

Bản án số: 24/2025/HS-ST.

Ngày: 30-12-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – ĐẮK LẮK.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Linh.

2. Ông Bùi Hoàng Sơn.

-Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Y Đum Kpă– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm là Phòng xử án - Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk và điểm cầu thành phần là Phân trại tạm giam E, Trại giam S1 - Công an tỉnh Đ, Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 23/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐST-HS ngày 15/12/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Quốc T; *Tên gọi khác:* Không; *Sinh ngày:* 29 tháng 01 năm 1983, tại tỉnh Đắk Lắk; *CCCD số:* 066083009561, *cấp ngày:* 10/05/2021; *Nơi cấp:* Bộ C1; *Nơi thường trú:* Tổ dân phố F (nay là Thôn F), xã E, tỉnh Đắk Lắk; *Nơi ở hiện tại:* Tổ dân phố F (nay là Thôn F), xã E, tỉnh Đắk Lắk; *nghề nghiệp:* Làm nông; *trình độ học vấn:* 11/12; *giới tính:* Nam; *dân tộc:* Mường; *tôn giáo:* Không; *quốc tịch:* Việt Nam; con ông Đinh Công L, sinh năm 1953 và bà Quách Thị N, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 05 người con, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo có vợ là Ngọc Thị T1, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và 02 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền sự - Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/8/2025, đến ngày 21/8/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam E, Trại giam S1, Công an tỉnh Đ. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Bà Lê Thị Hồng C, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

+ Anh Trương Trung H, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh P1, sinh năm 1981; Nơi đăng ký HKTT: Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 12/8/2025, tổ công tác của Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk tiến hành kiểm tra căn nhà của Lê Thị Hồng C (nhà C thuê của Nguyễn Thị Thanh P1) ở Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk thì phát hiện Đinh Quốc T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại bàn trong phòng bếp 01 túi nylon không màu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận chất tinh thể bị thu giữ là ma túy đá, T mua về để sử dụng cho bản thân. Công an xã E đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Vào trưa ngày 12/8/2025, T bắt xe ôm đi đến nhà bạn gái Lê Thị Hồng C để chơi, khoảng 14 giờ cùng ngày qua sự giới thiệu của 01 người đàn ông tên S (không xác định được nhân thân, lai lịch) mang cơm cho T, thì có 01 nam thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến gặp T, tại đây T hỏi mua của người thanh niên này 500.000 đồng tiền ma túy, người này đồng ý và đưa cho T 01 túi nylon có chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào trong phòng bếp, đến khoảng 17 giờ cùng ngày T lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại để tại bàn trong phòng bếp. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, có Trương Trung H (sinh năm 2000, trú tại Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk) mua mì tôm đến cho T và đang ngồi nói chuyện với T thì tổ công tác của Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk đến kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Đinh Quốc T cùng tang vật là ma túy, 01 chai thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 196/KL-KTHS, ngày 15/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon không màu được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,0429 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,9679 gam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-HS, ngày 25/11/2025. Đồng thời đưa ra tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Đinh Quốc T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 12/8/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,9679 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chai thủy tinh thu giữ khi bắt quả tang Đinh Quốc T2; 01 chai nhựa Cơ quan điều tra thu giữ của Trương Trung H trong quá trình điều tra do không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Thị Thanh P1 là người đứng tên đăng ký sở hữu căn nhà và Lê Thị Hồng C là người thuê nhà của P1, khi bị can T2 sử dụng căn nhà làm địa điểm phạm tội thì bà P1 và C không biết, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trương Trung H có mặt khi Cơ quan Công an bắt quả tang Đinh Quốc T, H không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Quốc T ngày 12/8/2025; hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Trung H ngày 11/8/2025 do không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông tên S, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định:

Do ý thức coi thường pháp luật, không tuân thủ sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, nên vào lúc 21 giờ ngày 12/8/2025, tại Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk, Đinh Quốc T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,0429 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 196/KL-KTHS, ngày 15/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nylon không màu được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,0429 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,9679 gam.

Hành vi của Đinh Quốc T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk đối với bị cáo Đinh Quốc T tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-HS, ngày 25/11/2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Xét Đinh Quốc T không thuộc các trường hợp: Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế; Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy; Đang trong thời hạn 2 năm, kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và đang trong thời hạn 2 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo đã chủ động tìm kiếm người bán ma túy, mua về để sử dụng, nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã không tuân thủ sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý đối với các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của Nhà nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong

cộng đồng dân cư và gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để bị cáo có thời gian cải tạo bản thân, cai nghiện và trở thành con người có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, cũng như tạo điều kiện cho bị cáo ăn năn hối cải, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với Nguyễn Thị Thanh P1 là người đứng tên đăng ký sở hữu căn nhà và Lê Thị Hồng C là người thuê nhà của P1, khi bị cáo T sử dụng căn nhà làm địa điểm phạm tội thì bà P1 và C không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trương Trung H có mặt khi Cơ quan Công an bắt quả tang Đinh Quốc T, H không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đinh Quốc T ngày 12/8/2025; hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Trung H ngày 11/8/2025 do không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông tên S, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cần tịch thu tiêu hủy: 0,9679 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 chai thủy tinh thu giữ khi bắt quả tang Đinh Quốc T; 01 chai nhựa Cơ quan điều tra thu giữ của Trương Trung H trong quá trình điều tra do không còn giá trị sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).

[5]. Về án phí: Bị cáo Đinh Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Quốc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 12/8/2025.

3. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,9679 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định; 01 chai thủy tinh thu giữ khi bắt quả tang Đinh Quốc T; 01 chai nhựa Cơ quan điều tra thu giữ của Trương Trung H trong quá trình điều tra.

(Đặc điểm các vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND khu vực 9 – Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phân trại tạm giam E, Trại giam số 1 - Công an tỉnh Đ;
- Phòng THADS khu vực 9 – Đắk Lắk ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nụ